



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 13/09/2023)	1,245.0
Khối lượng hợp đồng	272,411
VN30 (Giá đóng cửa –13/09/2023)	1,247.95
Khối lượng	340,184,324
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-2.95

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- TTCK Việt Nam giảm điểm dưới tác động của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn với thanh khoản tăng.
- Các HĐTL giảm điểm cùng chiều với diễn biến của thị trường cơ sở. Chênh lệch giữa F2309 và VN30 mở cửa tại 1.17, sau đó biến động quanh mức -1.80 điểm và đóng cửa tại -2.95 điểm.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Thị trường tiếp tục nhịp hồi phục khi bước vào phiên giao dịch mới, tuy nhiên mức tăng điểm khiêm tốn và thận trọng tại vùng 1,250 điểm của VN-Index. Sau nhiều nỗ lực tăng điểm chưa thuyết phục, thị trường đã lùi bước trở lại vào giai đoạn cuối phiên. Kết phiên, VN30-Index giảm 7.88 điểm (-0.63%), đóng cửa tại 1,247.95 điểm. Thanh khoản khớp lệnh tăng với 296.3 triệu cổ phiếu.

Trong nhóm, có 9 mã giữ được sắc xanh như MWG (+3%), VIB (+2.9%), GAS (+2.8%), CTG (+0.8%), PLX (+0.8%) ... Ở chiều ngược lại, có đến 19 mã quay lại vùng giá đỏ như VJC (-2.8%), VHM (-2.6%), VIC (-1.8%), GVR (-1.8%), VRE (-1.7%) ...

Với trạng thái thận trọng trở lại của thị trường, cán cân thị trường lại nghiêng về hướng giảm điểm với nhiều cổ phiếu giảm giá gia tăng. Ngoài ra, thị trường có diễn biến phân hóa với các nhóm ngành tăng giảm xen kẽ. Nhóm Dầu khí, nhóm Xây dựng – Vật liệu xây dựng, nhóm Bán lẻ, nhóm Khai khoáng là những nhóm có diễn biến sôi động. Ngược lại, nhóm Chứng khoán lùi bước sau phiên tăng mạnh, bên cạnh đó nhóm Ngân hàng, nhóm Hóa chất, nhóm Bất động sản ... cũng thận trọng trở lại. Khối ngoại quay lại bán ròng trên sàn HOSE, với giá trị 1,202.3 tỷ đồng. Trong đó, họ bán mạnh tại HPG (-311.2 tỷ), STB (-127.2 tỷ), VHM (-110.9 tỷ), KBC (-103.5 tỷ), MWG (-78.5 tỷ) ... Ở chiều ngược lại, họ mua nhiều tại SSI (+76.5 tỷ), HDG (+53 tỷ), BSI (+46 tỷ), VNM (+16.5 tỷ), HHV (+14.2 tỷ) ...

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- VN30-Index mở cửa tăng điểm trong phiên 13/9, tiếp nối đà hưng phấn ở phiên trước. Tuy nhiên chỉ số quay đầu giảm mạnh về gần cuối phiên khi vừa vượt vùng đỉnh cũ 1,260 điểm. Áp lực bán lớn cho thấy tâm lý chốt lời vẫn hiện hữu trên thị trường. Tuy nhiên, điểm sáng là vẫn có lực mua đối ứng sau đó, thể hiện xu thế giằng co của thị trường.

- VN30 vẫn sẽ tiếp tục hướng về vùng đỉnh cũ 1,268 điểm và xa hơn là vùng 1,280 điểm. Sau 1 nhịp tăng mạnh, chỉ số đã tạm nghỉ trên EMA5 ứng với mốc 1,247 điểm. Trong trường hợp điều chỉnh, VN30 sẽ quay trở lại kiểm định vùng MA20 và cạnh dưới của hộp tích lũy tại 1,225 điểm.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: FireAnt, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 13/09/2023

- VN30F2309 đóng cửa giảm 12 điểm khi giá đang giằng co mạnh bên dưới vùng kháng cự cũ. Basis spread chiếu khấu -3 điểm so với chỉ số VN30-Index. Khối lượng trên VN30F2309 tăng 20%, VN30F2310 tăng 87%, VN30F2312 tăng 4% và VN30F2403 giảm 26%.

- Trong phiên giao dịch ngày 13/09/2023, hợp đồng VN30F2309 tiếp tục quán tính tăng ngay từ đầu phiên nhưng sau đó lực bán trở lại và tình trạng giằng co xảy ra trong suốt phiên sáng. Qua đến phiên chiều, dù rằng bên mua đã nỗ lực kéo hợp đồng hồi về tham chiếu nhưng phe Short bất ngờ bán mạnh vào giai đoạn gần cuối phiên khiến F2309 rơi thẳng đứng và đóng cửa ở mức giảm 12 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- VN30F1M tiếp tục biến động mạnh sau 13h45 và điều chỉnh giảm. Tuy nhiên vẫn đóng cửa trên EMA5 khung ngày cho thấy xu hướng tăng/tích lũy vẫn chưa bị phá vỡ. VN30F1M hình thành mẫu hình nến piercing line, phủ nhận cây nến giảm trước đó. Điểm sáng là chỉ số hợp đồng không điều chỉnh sâu hơn cây nến trước đó và có lực Long đáng kể về cuối phiên.

- Trên khung 30M, VN30F1M đóng cửa trên dải giữa Bollinger Bands. VN30F1M sẽ tiếp tục thách thức vùng đỉnh cũ trong phiên tới. Mục tiêu tiếp theo của VN30F1M là vùng 1,280 điểm ứng với dải trên Bollinger Bands. Hỗ trợ là mốc 1,247 điểm ứng với EMA5. Nhận thấy thị trường có biến động mạnh tại các vùng hỗ trợ quan trọng, có thể tiến hành mở vị thế tại các mốc này.

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 12/09/2023

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2309	1245	-12	272,411	21/09/2023	44,543
VN30F2310	1244	-11.3	1602	19/10/2023	2,584
VN30F2312	1241.2	-10.8	86	21/12/2023	555
VN30F2403	1234.9	-10	67	21/03/2023	260

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1280 – 1285
Kháng cự gần	1260 – 1265
Hỗ trợ gần	1240 – 1245
Hỗ trợ xa	1225 – 1230

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-2.95	1.17	-4.12
VN30F2M - VN30	-3.95	-0.53	-3.42
VN30F2M - VN30F1M	-1	-1.70	0.70
VN30F1Q - VN30F1M	-3.8	-5.00	1.20
VN30F1Q - VN30F2M	-2.8	-3.30	0.50
VN30F2Q - VN30F1M	-1.1	-12.10	11.00
VN30F2Q - VN30F2M	-0.1	-10.40	10.30
VN30F2Q - VN30F1Q	2.7	-7.10	9.80

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	>1,240	<1,251	<1,239
Short	1,260	<1,254	>1,262

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT có thể chủ động tiến hành Long ở các mốc hợp lý trước vùng đỉnh cũ.

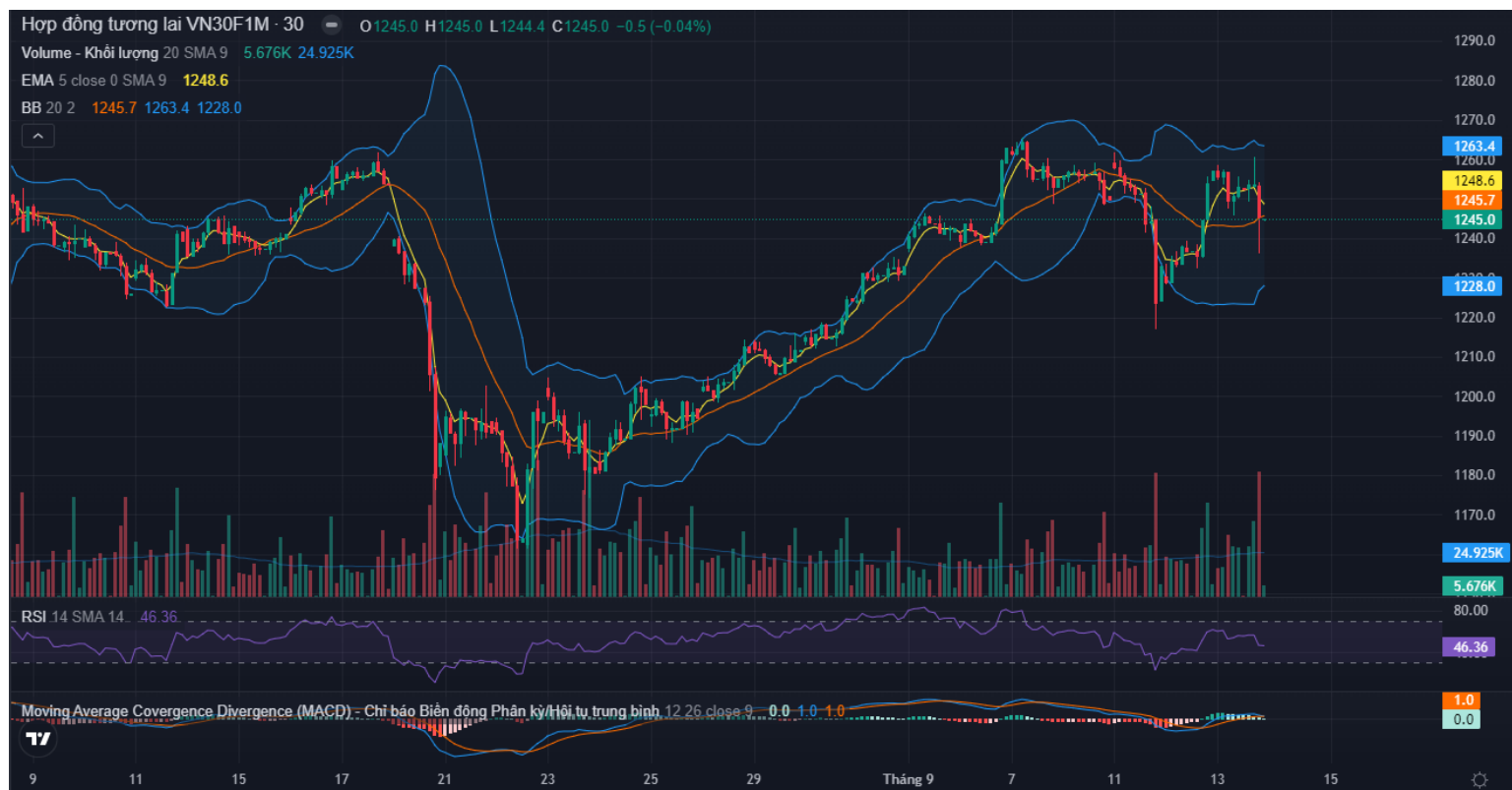
- Tiến hành Long thăm dò nếu thấy tại 1,240 điểm ứng với mốc thấp nhất trong phiên trước. Cắt lỗ ở mốc 1,239 điểm nếu chỉ số không hình thành được vùng cân bằng tại đây. Tăng tỷ trọng khi có tín hiệu vượt 1,245 điểm.

- Vị thế Short có thể cân nhắc nếu xuất hiện 1 nhịp tăng dài đến mốc 1,260 điểm. Tuy nhiên, cần giữ vị thế ngắn hạn đối với mốc này vì có khả năng thị trường sẽ xuất hiện phiên vượt đỉnh.

- Chiến lược giao dịch qua đêm: NĐT cần thận trọng và nên giữ vị thế quan sát, chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Hợp đồng VN30F1M theo 30 phút



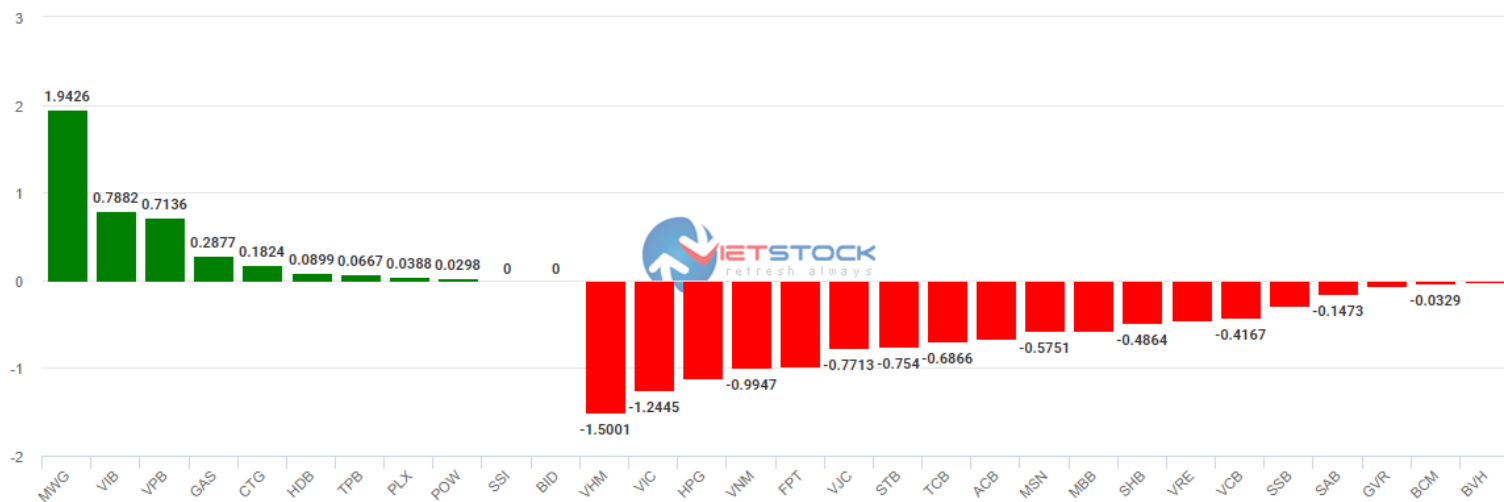
Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 5- Hợp đồng VN30F1M theo 5 phút



Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 0.63% với VHM, VIC, HPG gây giảm chỉ số. Ở chiều ngược lại, MWG, VIB, VPB đóng góp điểm số chính cho chỉ số.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
ACB	Ngân hàng	22,550	-0.88%	3,884,050,358	74,447,535,236,965	5.9846%	-0.0527	-0.6614
BCM	Bất động sản	71,000	-1.11%	1,035,000,000	2,939,400,000,000	0.2362%	-0.0026	-0.0329
BID	Ngân hàng	47,000	0 (0%)	5,058,523,816	9,510,024,774,080	0.7644%	0.0000	0
BVH	Bảo hiểm	45,550	-0.55%	742,322,764	3,381,280,190,020	0.2718%	-0.0015	-0.0188
CTG	Ngân hàng	32,550	+0.77%	4,805,750,609	23,464,077,348,443	1.8862%	0.0145	0.1824
FPT	Công nghệ thông tin	98,000	-0.91%	1,269,981,365	105,789,447,704,500	8.5041%	-0.0774	-0.9719
GAS	Điện, nước, xăng dầu, khí đốt	105,600	+2.82%	1,913,950,000	10,105,656,000,000	0.8123%	0.0229	0.2877
GVR	Hóa chất	22,300	-1.76%	4,000,000,000	3,568,000,000,000	0.2868%	-0.0050	-0.0634
HDB	Ngân hàng	17,450	+0.29%	2,515,261,400	30,723,918,001,000	2.4698%	0.0072	0.0899
HPG	Tài nguyên cơ bản	28,400	-1.22%	5,814,785,700	90,826,952,634,000	7.3013%	-0.0891	-1.1186
MBB	Ngân hàng	19,050	-1.04%	5,214,084,052	54,630,565,654,830	4.3916%	-0.0457	-0.5736
MSN	Thực phẩm và đồ uống	80,100	-1.11%	1,423,724,783	51,318,159,803,235	4.1253%	-0.0458	-0.5751
MWG	Bán lẻ	57,500	+3.05%	1,463,010,594	63,092,331,866,250	5.0718%	0.1547	1.9426
PLX	Dầu khí	40,300	+0.75%	1,270,592,235	5,120,486,707,050	0.4116%	0.0031	0.0388
POW	Điện, nước, xăng dầu, khí đốt	12,950	+0.39%	2,341,871,600	7,581,809,305,000	0.6094%	0.0024	0.0298
SAB	Thực phẩm và đồ uống	166,800	-1.24%	641,281,186	11,766,227,200,728	0.9458%	-0.0117	-0.1473
SHB	Ngân hàng	12,350	-1.59%	3,066,887,010	30,300,843,658,800	2.4358%	-0.0387	-0.4864
SSB	Ngân hàng	27,150	-0.73%	2,453,700,000	39,970,773,000,000	3.2131%	-0.0235	-0.2946
SSI	Dịch vụ tài chính	35,800	0 (0%)	1,499,138,669	37,568,415,045,140	3.0200%	0.0000	0
STB	Ngân hàng	31,950	-1.24%	1,885,215,716	60,232,642,126,200	4.8419%	-0.0600	-0.754
TCB	Ngân hàng	35,000	-0.85%	3,517,238,514	80,017,176,193,500	6.4324%	-0.0547	-0.6866
TPB	Ngân hàng	19,250	+0.26%	2,201,635,009	25,428,884,353,950	2.0441%	0.0053	0.0667
VCB	Ngân hàng	89,100	-0.89%	4,732,516,571	46,383,394,912,371	3.7286%	-0.0332	-0.4167
VHM	Bất động sản	52,100	-2.62%	4,354,367,488	56,715,636,531,200	4.5592%	-0.1195	-1.5001
VIB	Ngân hàng	21,000	+2.94%	2,529,207,534	26,556,679,107,000	2.1348%	0.0628	0.7882
VIC	Bất động sản	59,200	-1.82%	3,813,935,561	67,735,495,563,360	5.4451%	-0.0991	-1.2445
VJC	Du lịch và Giải trí	99,000	-2.85%	541,611,334	26,809,761,033,000	2.1551%	-0.0614	-0.7713
VNM	Thực phẩm và đồ uống	79,100	-1.49%	2,089,955,445	66,126,190,279,800	5.3157%	-0.0792	-0.9947
VPB	Ngân hàng	22,450	+0.67%	6,713,204,001	105,498,000,875,715	8.4807%	0.0568	0.7136
VRE	Bất động sản	29,000	-1.69%	2,272,318,410	26,358,893,556,000	2.1189%	-0.0358	-0.4497

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Vũ Khánh Vy

Chuyên viên phân tích
vy.vu@bt-group.vn

Nguyễn Văn Hoàng Nhân

Chuyên viên phân tích
nhan.nguyen@bt-group.vn

Nguyễn Thị Thùy

Chuyên viên phân tích
thuy.nguyen@bt-group.vn

Nguyễn Phú

Chuyên viên phân tích
phu.nguyen@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn

Phạm Văn Hiếu

Chuyên viên phân tích
hie.u.pham@bt-group.vn